

Số: /BC-UBND

Nghi Xuân, ngày tháng năm 2021

BÁO CÁO

Đánh giá kết quả thực hiện chính sách theo Nghị quyết số 32/2016/NQ-HĐND, Nghị quyết số 123/2018/NQ-HĐND của HĐND tỉnh và đề xuất chính sách giai đoạn 2021 -2025

Kính gửi: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

Thực hiện Văn bản số 1045/SNN- PTNT ngày 20/5/2021 của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc đánh giá kết quả thực hiện và xây dựng chính sách nông nghiệp, nông thôn giai đoạn 2021- 2025. Ủy ban nhân dân huyện báo cáo kết quả thực hiện và xây dựng chính sách nông nghiệp, nông thôn trên địa bàn huyện như sau:

I. Công tác triển khai thực hiện chính sách

1. Công tác chỉ đạo, điều hành

Công tác ban hành văn bản chỉ đạo triển khai và hướng dẫn thực hiện các chủ trương, chính sách về phát triển nông nghiệp, nông thôn, xây dựng nông thôn mới của Đảng, nhà nước và UBND các cấp được thực hiện thường xuyên, kịp thời như các chỉ thị, các văn bản chỉ đạo đôn đốc, hướng dẫn thực hiện chính sách khuyến khích phát triển sản xuất,...

Trong quá trình thực hiện để các chủ trương, chính sách phát triển nông nghiệp, nông thôn, xây dựng NTM, chính sách hỗ trợ chương trình mỗi xã một sản phẩm được lãnh đạo, chỉ đạo, triển khai thực hiện có hiệu quả. Hàng năm, Ban Thường vụ Huyện ủy, Ủy ban nhân dân huyện đã chỉ đạo các phòng ban, đơn vị phụ trách theo từng lĩnh vực liên quan đã quan tâm công tác hướng dẫn rà soát xây dựng kế hoạch, kiểm tra, giám sát trong quá trình triển khai tổ chức thực hiện chương trình. Qua kiểm tra, hướng dẫn đã giúp các địa phương hấp thụ tối đa chính sách phù hợp với điều kiện thực tiễn của địa phương mình

2. Công tác tuyên truyền, hướng dẫn, tập huấn, chỉ đạo triển khai thực hiện chính sách

Công tác tuyên truyền, vận động được xác định là một trong những nhiệm vụ trọng tâm trong phát triển nông nghiệp và xây dựng nông thôn mới để giúp cho nông dân, doanh nghiệp kịp thời nắm bắt được những chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách của Nhà nước trong phát triển nông nghiệp và xây dựng NTM. Đồng thời tăng cường ý thức của người dân trong sản xuất và tiêu dùng nông sản đảm bảo an toàn; thông tin kịp thời về thị trường tiêu thụ, tiến bộ khoa học kỹ thuật mới... Công tác tuyên truyền được triển khai với hình thức đa dạng như hội nghị tập huấn, phát tờ rơi, chương trình phát thanh qua hệ thống truyền thanh xã, thôn...trong 4 năm huyện, xã đã tổ chức 38 lớp tập huấn, hội nghị hướng dẫn chính sách liên quan. Đài Truyền hình huyện đã đưa tin phản ánh kịp thời và khá toàn diện về các mô hình phát triển nông nghiệp công nghệ cao, hiệu quả của mô hình tích tụ ruộng đất, xây

dựng khu dân cư, vườn mẫu, sản phẩm ocop ...qua đó để người dân nắm bắt được hiệu quả mô hình và các chính sách kích cầu hỗ trợ phát triển

II. Đánh giá thực trạng về kết quả đạt được

1. Tổng kinh phí thực hiện giai đoạn 2017-2020, ước thực hiện năm 2021

a, Chính sách theo Nghị quyết số 32/2016/NQ-HĐND

Giai đoạn 2017 - 2018 đã giải ngân đạt 19.362,17 triệu đồng vốn kế hoạch được giao.

Nội dung thực hiện:

- Hỗ trợ kinh phí cho các tổ chức, cá nhân mua chế phẩm sinh học để sản xuất phân hữu cơ vi sinh, xử lý nước thải: 145,8 triệu đồng

- Hỗ trợ kinh phí xây dựng các loại chợ ở khu vực nông thôn thuộc quy hoạch của tỉnh: 1.440 triệu đồng

- Hỗ trợ thưởng xây dựng vườn mẫu: 153 vườn đạt chuẩn với 688,5 triệu đồng

- Hỗ trợ kinh phí xây dựng khu dân cư mẫu đối với xã đăng ký đạt chuẩn trong năm và năm kế tiếp: 8KDC với kinh phí 2.160 triệu đồng

- Thưởng các xã đạt chuẩn nông thôn mới: 9 xã với 9.000 triệu đồng

- Hỗ trợ xây dựng lò đốt xử lý rác thải sinh hoạt sử dụng quy trình công nghệ tiên tiến: 1 công trình với 833 triệu đồng

- Hỗ trợ theo cơ chế hỗ trợ xi măng làm đường giao thông và rãnh thoát nước: 4.845,8 triệu đồng

Về huy động và lồng ghép các nguồn lực để thực hiện như: Ngoài ngân sách tỉnh hỗ trợ theo chính sách còn huy động nguồn lực từ nguồn ngân sách các cấp huyện, xã: 6.326,2 triệu đồng và nguồn vốn do nhân dân đóng góp

b, Chính sách theo Nghị quyết số 123/2018/NQ-HĐND

Giai đoạn 2019 - 2020 đã giải ngân đạt 21.998,48 triệu đồng vốn kế hoạch được giao.

Nội dung thực hiện:

- Hỗ trợ tích tụ ruộng đất: 105 triệu đồng

- Hỗ trợ kinh phí tư vấn, đánh giá để xây dựng cơ sở chăn nuôi đạt quy trình VietGAHP: 40 triệu đồng

- Hỗ trợ 2 tổ cộng đồng nghề cá và thiết bị giám sát hành trình 12 tàu cá: 375,74 triệu đồng

- Hỗ trợ kinh phí khoán chi thường xuyên cho UBND xã chỉ để phục vụ công tác quản lý, bảo vệ rừng phòng hộ, rừng tự nhiên là rừng sản xuất do xã quản lý: 23,82 triệu đồng

- Hỗ trợ phát triển công nghệ sinh học: 326,02 triệu đồng

- Hỗ trợ kinh phí xây dựng các loại chợ ở khu vực nông thôn thuộc quy hoạch của tỉnh và cửa hàng kinh doanh: 450 triệu đồng

- Hỗ trợ lãi suất: 81,24 triệu đồng

- Hỗ trợ thưởng xây dựng vườn mẫu: 149 vườn đạt chuẩn với 745 triệu đồng
- Hỗ trợ kinh phí xây dựng khu dân cư mẫu đối với xã đăng ký đạt chuẩn trong năm và năm kế tiếp: 38 KDC với kinh phí 1.140.000 triệu đồng
- Thưởng các xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao: 3 xã với 1.500 triệu đồng
- Hỗ trợ di dời, phá bỏ công trình vệ sinh 2 ngăn để xây dựng công trình vệ sinh tự hoại: 325 công trình với 650 triệu đồng
- Hỗ trợ chương trình mỗi xã một sản phẩm: 2.825,67 triệu đồng
- Hỗ trợ theo cơ chế hỗ trợ xi măng làm đường giao thông và rãnh thoát nước: 2.488,29 triệu đồng

(Số liệu chi tiết theo phụ lục 01, 02 kèm theo)

2. Đánh giá tác động của chính sách đối với tình hình phát triển kinh tế xã hội của địa phương

Việc thực hiện chính sách đã góp phần thúc đẩy phát triển nền kinh tế nói chung, ngành nông nghiệp nói riêng trên địa bàn huyện. Nhiều tổ chức, cá nhân đã xây dựng các mô hình kinh tế đáp ứng đủ điều kiện để hấp thụ chính sách hỗ trợ. Việc tiếp cận các nguồn vốn hỗ trợ đã giúp các tổ chức, cá nhân, hộ gia đình giải quyết khó khăn trong sản xuất, kinh doanh; xây dựng được nhiều mô hình hiệu quả giải quyết được việc làm cho người lao động, tăng thu nhập cho người dân tạo nền tảng vững chắc trong xây dựng nông thôn mới trên địa bàn huyện Nghi Xuân.

3. Những khó khăn, vướng mắc, tồn tại, hạn chế và nguyên nhân trong quá trình thực hiện chính sách

Trong quá trình triển khai chính sách cơ bản các nội dung hỗ trợ đã được triển khai hiệu quả, dễ áp dụng theo cơ chế hỗ trợ, tuy nhiên vẫn còn một số tồn tại đối với thực hiện một số nội dung, đó là: Chính sách, định mức hỗ trợ, nội dung hỗ trợ chương trình mỗi xã một sản phẩm còn nhiều bất cập; chưa có quy định chung về định mức kinh tế kỹ thuật để lập dự toán, thực hiện xây dựng mô hình theo Chương trình mỗi xã một sản phẩm OCOP (phần xây dựng thương hiệu, công bố chất lượng, truy xuất nguồn gốc sản phẩm; bảo quản và tiêu thụ sản phẩm) nên trong quá trình xây dựng dự toán của chủ mô hình và việc nghiệm thu kết quả thực hiện chính sách của cơ quan nhà nước còn gặp nhiều khó khăn.

4. Xây dựng chính sách giai đoạn 2021 -2025

- Đề nghị tiếp tục duy trì thực hiện các cơ chế chính sách hỗ trợ theo Nghị quyết số 123/2018/NQ-HĐND ngày 13/12/2018; Nghị quyết số 33/2016/NQ-HĐND ngày 15/12/2016;

- Đề nghị sửa đổi một số nội dung tại Nghị quyết số 123/2018/NQ-HĐND ngày 13/12/2018 của HĐND tỉnh như sau:

+ Tại Khoản 1, Điều 10 quy định: “Hỗ trợ 30% KP lập quy hoạch, phương án, dự án...” nên điều chỉnh thành “Hỗ trợ 50% KP lập quy hoạch, phương án, dự án...”.

+ Tại Khoản 2, Điều 11 bổ sung thêm chính sách hỗ trợ đối với nâng cấp kho, xưởng bảo quản, chế biến sản phẩm.

+ Bãi bỏ nội dung hỗ trợ tại Điều 12, vì nội dung này nên lồng ghép vào chương trình đào tạo, tập huấn hàng năm về Văn phòng Điều phối nông thôn mới tỉnh.

- Tại điểm a, khoản 2, Điều 6: Đề nghị nâng mức hỗ trợ kinh phí hoạt động hàng năm cho các tổ cộng đồng nghề cá tham gia bảo vệ nguồn lợi thủy sản ven bờ từ 50 triệu đồng/năm lên mức 100 triệu đồng/năm nhằm tăng nguồn kinh phí hỗ trợ cho các tổ cộng đồng nhằm khuyến khích vai trò tham gia của các tổ cộng đồng vào hoạt động chống khai thác IUU

Trên đây là tổng hợp kết quả thực hiện chính sách theo Nghị quyết số 32/2016/NQ-HĐND, Nghị quyết số 123/2018/NQ-HĐND của HĐND tỉnh và đề xuất chính sách giai đoạn 2021 -2025 trên địa bàn huyện. Ủy ban nhân dân huyện Nghi Xuân báo cáo để Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn xem xét và tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- Lưu: VT, NN.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Việt Hưng